

Số: 04/2019/QĐST- DS

L, ngày 24 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
H NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2019/TLST- DS ngày 13 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. H nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng V.

Địa chỉ: Số 02, đường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Ông Vũ Đức H - Phó giám đốc Ngân hàng V - Chi nhánh huyện L, Bắc Giang

II.

Bị đơn: Anh Hà Văn H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Dương Thị H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Hà Văn H và chị Dương Thị H thống nhất trả nợ cho Ngân hàng V h đến ngày 15/02/2019, số tiền gốc 22.490.000đ (Hai mươi hai triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng), nợ lãi 161.208.050đ (Một trăm sáu mươi triệu hai trăm linh tám nghìn

không trăm năm mươi đồng.

Thời gian trả cụ thể như sau:

- Nợ gốc: Ngày 30/6/2019 trả 11.245.000đ.
Ngày 30/7/2019 trả 11.245.000đ.
- Nợ lãi: 161.208.050đ, thời gian trả cụ thể như sau:
Ngày 30/8/2019 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/9/2019 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/10/2019 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/11/2019 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/12/2019 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/01/2020 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/02/2020 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/03/2020 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/4/2020 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/5/2020 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/6/2020 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/7/2020 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/8/2020 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/9/2020 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/10/2020 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/11/2020 trả 10.000.000đ.
Ngày 30/12/2020 trả 1.208.050đ.

Trong trường hợp bên vay vi phạm bất kỳ thời gian trả nợ nào như trên Ngân hàng sẽ toàn quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 067 ngày 18/6/2009, thế chấp quyền sử dụng đất diện tích 1228m², giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00531/QSDD/2900/QĐ – UB (H) ngày 23/12/2003 tại địa chỉ thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Tài sản trên đất gồm 01 nhà cấp 4, h trình phụ, tường vảnh lao, 11 cây vải, 25 cây táo, 10 cây nhãn, 04 cây mít.

Chi phí tổ tụng: Anh Hà Văn H và chị Dương Thị H phải trả cho Ngân hàng V 1.000.000 (Một triệu đồng) tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Về án phí:

- Anh Hà Văn H và chị Dương Thị H phải chịu 2.296.200 (Hai triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng V phải chịu 2.296.200 (Hai triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Trả lại cho Ngân hàng V số tiền 2.296.800 (Hai triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0003998 ngày 09/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Kể từ ngày 16/02/2019, anh Hà Văn H và chị Dương Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 2510LAV200907554 ngày 19/6/2009 đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh H, chị H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9, 7a và 7b Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Linh